

Rx

VIÊN NÉN BAO PHIM

# ĐAN SÂM TAM THẤT

THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN THUỐC  
ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM  
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

**QUI CÁCH ĐÓNG GÓI:** Hộp 2 vỉ, 5 vỉ x 20 viên.

**DẠNG BẢO CHẾ:** Viên nén bao phim.

**Mô tả:** Viên bao phim màu nâu đỏ.

**THÀNH PHẦN:** Mỗi viên chứa:

**Thành phần hoạt chất:**

Cao khô Đan sâm.....120 mg

(*Extractum Radix et Rhizoma Salviae miltiorrhizae siccus*)

Tương đương 450 mg dược liệu Đan sâm (*Radix et Rhizoma Salviae miltiorrhizae*)

Bột Tam thất (*Pulvis Radix Panaxis notoginseng*).....70 mg

**Thành phần tá dược:**

*Microcrystalline cellulose, Colloidal silicon dioxide, Sodium starch glycolate, Talc, Methylparaben, Propylparaben, Acid benzoic, Magnesi stearat, HPMC, PEG 6000, Titan dioxide, Oxyd sắt đỏ...*vừa đủ

**Phương nghĩa:**

\* Cấu trúc:

Phương thuốc được cấu tạo từ hai vị thuốc Đan sâm và Tam thất, là những vị thuốc đã được sử dụng lâu đời và nghiên cứu khá kỹ lưỡng những năm gần đây.

\* Dược tính:

- Đan sâm có tác dụng hoạt huyết, bổ huyết, an thần. Đặc biệt có tác dụng rất đặc hiệu trên tim và mạch vành. Chủ trị:

+ Các chứng đau do huyết ứ trệ, rối loạn vận mạch (đau cơ, co thắt động mạch vành tim, đau đầu), di chứng tai biến mạch máu não, phụ nữ bế kinh, thống kinh, chấn thương tụ huyết.

+ Huyết hư, cơ thể suy nhược, mệt mỏi, giấc ngủ không sâu, khó ngủ, ãn ngủ.

- Tam thất có tác dụng tiêu huyết ứ, chỉ huyết, bổ huyết, tiêu viêm. Chủ trị:

+ Xuất huyết, ứ huyết: xuất huyết đường tiêu hoá (dạ dày, ruột...), đứt mạch máu não, di chứng tai biến mạch máu não, cơn đau do huyết ứ trệ (đau đầu do rối loạn vận mạch, đau do co thắt động mạch vành tim, đau do rối loạn tuần hoàn ngoại biên...), chấn thương tụ huyết (do tai nạn, va đập...)

+ Một số chứng viêm do tụ huyết:

+ Huyết hư: thiếu máu, suy nhược cơ thể. Tam thất có tác dụng "tiêu huyết cũ, sinh huyết mới" nên nó là vị thuốc rất tốt cho phụ nữ sau khi sinh.

Hiện nay, nhiều cơ sở y tế ứng dụng Tam thất để phòng và trị khối u: u xơ tử cung, u xơ tuyến tiền liệt, ung thư phổi, gan, dạ dày...

**\*Phối ngũ:**

Sự phối hợp 2 vị thuốc làm tăng cường hiệu lực lưu thông huyết mạch, bổ huyết, hiệp đồng tác dụng giữa các vị thuốc.

**TÁC DỤNG:** Hoạt huyết, khử huyết ứ, hành khí, giảm đau.

**CHỈ ĐỊNH:**

- Phòng và điều trị chứng đau thắt ngực, đau nhói vùng tim do huyết ứ, thiếu năng mạch vành, cảm giác ngột ngột trong ngực.

- Đau đầu do huyết ứ (đau nhói từng cơn), thiếu năng tuần hoàn não, sa sút trí nhớ do lưu thông máu não kém.

**LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG:** Uống 3 - 4 viên/lần x 3 lần/ngày.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

- Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

- Phụ nữ có thai hoặc đang trong kỳ kinh nguyệt, người sốt cao, chảy máu, sốt xuất huyết.

**CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG:**

- Sản phẩm chứa methylparaben và propylparaben, có thể gây phản ứng dị ứng (có thể là dị ứng muốn).

**SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:**

- Không dùng thuốc cho phụ nữ đang mang thai.

- Chưa có nghiên cứu về khả năng bài tiết vào sữa mẹ và ảnh hưởng của thuốc với trẻ, cần cân nhắc lợi ích và nguy cơ khi sử dụng thuốc cho phụ nữ cho con bú.

**ẢNH HƯỞNG LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:** Không ảnh hưởng

**TƯƠNG TÁC THUỐC:** Chưa có dữ liệu về tương tác thuốc.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:**

Chưa ghi nhận được báo cáo về phản ứng có hại của thuốc.

Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

**QUẢ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:**

Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

Trường hợp sử dụng thuốc quá liều, cần tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

**BẢO QUẢN:** Bảo quản nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30 °C, tránh ánh sáng.

**HẠN DÙNG:** 48 tháng kể từ ngày sản xuất.

**TIÊU CHUẨN:** TCCS

## Traphaco

Sản phẩm của: CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO

75 Yên Ninh - Ba Đình - Hà Nội

Tel: (84-24) 36810724/Fax: (84-24) 36811542

Điện thoại liên hệ: 18006612

Sản xuất tại: CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO

Xã Tân Quang - Huyện Văn Lâm - Tỉnh Hưng Yên

CNC07BFT107Th